

Bản án số: 58/2023/HS-ST

Ngày: 12 – 12 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Bình

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Quý Chi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Đán

Ông Trương Thanh Tuyết

Bà Vy Thị Xuân Hòa

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tường Vi, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Thúy Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 168/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023, đối với bị cáo:

Phạm Văn C (tên gọi khác: không), sinh năm 1995 tại Nam Định; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: phụ xe; cha là Phạm Văn X và mẹ là Nguyễn Thị T; Vợ là Nguyễn Thị H; bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2022; Bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/4/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Hiền H1, sinh năm 1958 và Luật sư Huỳnh Nhật Q, sinh năm 1995 – Luật sư thuộc Công ty L1 - Đoàn luật sư tỉnh Bình Phước, có mặt.

Địa chỉ: Số B, H, khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Mai Văn T1, sinh năm 1996; trú tại: thôn B, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

2. Bà Lê Thị T2, sinh năm 1994; trú tại: khu phố T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

3. Ông Lê Minh H2, sinh năm 1974; trú tại: số A, đường số C, tổ A, ấp C. Xã Phạm Văn H3, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; Trú tại: xóm C, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 05/2022, Phạm Văn C làm nghề phụ xe tuyến huyện B đi tỉnh Nam Định cho nhà xe “Đức Hà” của ông Vũ Văn H4, SN 1970, trú tại: Xóm A T, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định, đến ngày 15/02/2023 thì nghỉ. Chiều có sử dụng 02 số điện thoại là 0966.965210 và 0352.657552. Biết Chiều làm nghề này, khoảng tháng 3/2023, một người thanh niên tên D (không rõ nhân thân, lai lịch) ở huyện H, tỉnh Nam Định sử dụng số điện thoại 0789.038709 gọi cho C nói Chiều đi mua ma túy ở khu vực biên giới Campuchia giáp ranh với tỉnh Bình Phước rồi gửi xe khách về tỉnh Nam Định cho D, D sẽ trả tiền công từ 5.000.000^d đến 10.000.000^d/01 chuyến thì C đồng ý. D cho Chiều số điện thoại +85560612723 và +85597444751 của L là người bán ma túy bên Campuchia để Chiều liên hệ mua ma túy cho D. Chiều gọi cho L để hỏi giá mua và nơi nhận ma túy thì Lợi nói sẽ có người liên lạc chỉ đường cho Chiều. Sau đó, người tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0899.975.517 gọi cho Chiều nói khi nào vào đến bến xe huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước thì gọi điện thoại cho Tý ra đón. Đến 20 giờ 20 phút ngày 28/3/2023, Duy nhắn tin cho Chiều “Nửa lệnh thì bao nhiêu vậy” “đừng cho ai biết số này nhé” (ý Duy hỏi Chiều đã hỏi Lợi giá ma túy chưa và đừng cho ai biết số 0789.038709 của Duy) [BL 268; 312; 335-336], sau đó Duy gọi điện thoại hỏi Chiều về việc liên lạc với Lợi và nói Chiều cứ đi vào Bình Phước và Duy sẽ trả chi phí đi lại thì Chiều đồng ý. Tối ngày 30/3/2023, Duy gọi điện thoại chỉ dẫn Chiều đến khu vực gần Cầu Sắt thuộc thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định để lấy số tiền 28.000.000^d mà Duy đã giấu trước đó và nói vào tỉnh Bình Phước thì đổi sang tiền USD (đô la Mỹ) để đi mua ma túy. Ngày 31/3/2023, Chiều đi máy bay chuyến bay lúc 17 giờ vào thành phố Hồ Chí Minh, nghỉ lại một đêm tại nhà nghỉ không nhớ tên tại khu vực Bến xe An Sương, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Sáng ngày 01/4/2023, Chiều đón xe khách đến huyện Bù Đốp, Bình Phước.

Khi đến bến xe huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước thì Chiều gọi điện thoại thông báo cho Tý biết. Tý nói Sang sẽ đón Chiều và cho Chiều số điện thoại 0914.401.531 của Sang. Chiều gọi điện thoại cho Lợi thông báo đã đến huyện Bù Đốp và muốn mua 1.100 USD ma túy đá thì Lợi đồng ý và nói người của Tý sẽ chỉ đường đến điểm giao dịch ma túy. Sang (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, Sirius biển kiểm soát 93F1-247.27 màu đỏ đen

đến đón thì Chiều đưa cho Sang 28.000.000^d để nhờ Sang đi đổi sang tiền USD. Sang điều khiển xe đi đổi tiền xong quay về chở Chiều vào khu vực đường biên giới Việt Nam - Campuchia. Khi đến đoạn thuộc thôn 5, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp thì Sang để lại xe mô tô tại đây và đưa số tiền 1.100 USD cho Chiều. Sang dẫn Chiều đi bộ khoảng 200m đến một con sông nước cạn, rộng khoảng 1,50m ngăn cách biên giới Việt Nam và Campuchia thì cả 02 đứng bên này sông phía Việt Nam và nhìn thấy Lợi đang ở bờ bên kia sông thuộc đất Campuchia. Do đã thống nhất trước nên Chiều cột số tiền 1.100 USD lại rồi ném qua sông cho Lợi; Lợi nhận tiền rồi ném lại qua sông cho Chiều một 01 túi nylon có quai xách màu vàng, bên trong có 01 gói SNACK hiệu Midas màu xanh có kích thước (13 x13 x10)cm. Trong gói SNACK này có 03 bìch ny lon màu trắng đựng ma túy và 01 bìch nylon đựng ma túy được hàn kín bên ngoài được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng. Biết đây là ma túy nên Chiều cầm túi nylon trên cùng với Sang đi bộ về chỗ để xe mô tô. Vào khoảng 15 giờ cùng ngày, khi cả 02 đang đi về Việt Nam, cách chỗ để xe mô tô trước đó khoảng 15 mét, thì Chiều bị lực lượng Bộ đội Biên phòng Bù Đốp phối hợp với liên ngành Công an, Hải quan, Bộ đội biên phòng tỉnh Bình Phước phát hiện, bắt quả tang đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy tại khu vực cách biên giới Việt Nam-Campuchia khoảng 150m-, thuộc thôn 5, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước, còn Sang bỏ chạy thoát. Lực lượng chức năng đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật và đưa Chiều cùng tang vật về Đồn biên phòng Bù Đốp để làm việc.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

01 túi nylon có quai xách màu vàng, bên trong có 01 gói Snack hiệu Midas màu xanh có kích thước (13 x 13 x 10)cm. Bên trong gói Snack có 01 bìch nylon màu trắng đựng ma túy có kích thước (7,7 x 11,5)cm; 02 bìch nylon màu trắng đựng ma túy có cùng kích thước (6,1 x7,5)cm và 01 đoạn giấy trắng (loại giấy vệ sinh) bên trong có 01 bìch nylon màu trắng được hàn kín bên ngoài có kích thước (4,4 x 6,0)cm bên trong có ma túy; 01 xe mô tô màu đỏ - đen, BKS 93F1 - 247.27; 01 điện thoại SamSung màu tím; 01 ví da màu nâu bên trong có 800.000^d và 01 căn cước công dân mang tên Phạm Văn Chiều; 01 thẻ ATM ngân hàng MB Bank của Chiều, ngoài ra còn thu giữ số tiền 45.000^d ở túi quần trước bên phải của Phạm Văn Chiều [BL 36-67; 241-360; 384-386].

Kết luận giám định số 393/KL-KTHS ngày 03/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước: chất màu trắng trong 04 bìch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 102,7436 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định có khối lượng là 99,2928 gam [BL 233-240] (Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ).

Kết luận giám định số 451/KL-KTHS ngày 17/5/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước: 01 xe mô tô Yamaha, màu đen đỏ, biển kiểm soát 93F1-247.27 có số máy 5B95-084783 [BL 241-242]

Kết luận giám định số 471/KL-KTHS ngày 05/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước: Không trích xuất được dữ liệu trong điện thoại gửi giám định ký hiệu A [BL 248-253].

Tại Cáo trạng số 48/CTr-VKS-P1 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Phạm Văn Chiêu về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn Chiêu như Cáo trạng số 48/CT-VKS-P1 ngày 30/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước.

Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn Chiêu phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng điểm khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Chiêu mức án 20 năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

- *Hình phạt bổ sung:* Do bị cáo đang bị tạm giam, không có thu nhập nên không đề nghị hình phạt bổ sung.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- ***Luật sư Huỳnh Nhật Quang bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa:*** Về tội danh thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Về các tình tiết giảm nhẹ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân có thời gian tham gia quân đội, có ông ngoại là người có công với cách mạng nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 để xét xử đôi với bị cáo.

- ***Luật sư Nguyễn Hiền Hà bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa:*** Tôi thông nhất với phần bào chữa của vị luật sư đồng nghiệp, ngoài ra không bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình chăm sóc cho con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra - Công an tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình

Phước, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của bị cáo: Trong quá trình điều tra bị cáo Chiêu đã thừa nhận số ma túy mà lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ ngày 01/4/2023 sau khi đã ma túy của Lợi tại khu vực biên giới Việt Nam-Campuchia xong, đang trên đường vận chuyển mang về cho Duy. Phạm Văn Chiêu được đối tượng tên Duy (không rõ nhân thân lai lịch) tại tỉnh Nam Định gọi điện thỏa thuận nói Chiêu đi mua ma túy tại Campuchia mang về tỉnh Nam Định cho Duy, Duy trả tiền công từ 5.000.000^d đến 10.000.000^d/chuyến, chi phí mua ma túy và đi lại do Duy chi trả thì Chiêu đồng ý. Duy cho Chiêu số điện thoại của người tên Lợi là người bán ma túy bên Campuchia để Chiêu liên lạc mua ma túy về cho Duy.

[3]. Bị cáo Chiêu là công dân đã trưởng thành, có đủ sức khỏe và hoàn toàn làm chủ được hành vi của mình, nhận thức được việc vận chuyển trái phép chất ma túy là trái pháp luật, nhưng với động cơ và mục đích lười lao động nhưng vẫn muốn có tiền tiêu xài cá nhân đã cố ý thực hiện hành vi trái pháp luật với lỗi cố ý trực tiếp dẫn đến hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà Nước về chất ma túy - là khách thể được Luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng và bất bình trong nhân dân, xâm phạm trật tự kỷ cương của xã hội và đây cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo là lao động chính trong gia đình và nuôi 02 con nhỏ; có ông ngoại tên Nguyễn Văn Sung là người có công với cách mạng, được Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng tặng bằng khen, nên được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với xe mô tô BKS 93F1-247.27 màu đỏ đen, không nhãn hiệu; không có số khung và số máy - là phương tiện mà Sang sử dụng chở Chiêu đi mua ma túy: Kết luận giám định xác định được số máy là 5B95 – 084783; kết quả tra

cứu tại Phòng CSGT Công an tỉnh Bình Phước xác định BKS 93F1-247.27 được cấp cho xe mô tô hiệu Wave 100S, số khung RLHHA09007Y034650; số máy HA09E8034650 do ông Trần Thoại Phong, SN 1985, HKTT: Khu phố Ninh Thuận, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước làm chủ sở hữu; số máy 5B95084783 là của xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter BKS 93L1-3193, số khung là RLCJ5B950BY084786 do ông Võ Văn Sơn, SN 1966, HKTT: Khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước là chủ sở hữu. Ông Phong xác định đã bán xe mô tô BKS 93F1-247.27 nhưng không nhớ người mua và thời gian bán; ông Sơn xác định đã bán xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter BKS 93L1-3193 cho một người đồng bào người S'tiêng không rõ nhân thân lai lịch, lai lịch vào khoảng năm 2015. Ngày 07/9/2023, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Phước có Công văn 2317/CSMT truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay không có cá nhân, đơn vị nào đến liên hệ để nhận xe. Do đó, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước [BL 243-247];

- Đối với người đàn ông tên Lợi là người bán ma túy cho Chiêu bên Campuchia: Kết quả điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau; 02 số điện thoại +85560612723 và +85597444751 mà Lợi sử dụng liên lạc với Chiêu để bán ma túy là số điện thoại của Campuchia nên không có cơ sở tra cứu;

- Đối với số điện thoại 0352.657552 và 0966.965210 do bị can Chiêu sử dụng: Kết quả tra cứu tại Viettel Bình Phước cung cấp thông tin chủ thuê bao 0352.657552 là của bị can Chiêu kèm theo kết quả tra cứu cuộc gọi. Riêng số điện thoại 0966.965210 được đăng ký tên chủ thuê bao là Phạm Trọng Tứ, SN 14/5/1984, tại: Hoàn Sơn, Giao Thủy, Nam Định; kết quả xác minh của Công an tỉnh Nam Định là Tứ đã đi xuất khẩu lao động tại nước Đức từ năm 2021; bị can Chiêu xác định mình là người sử dụng cả 02 số điện thoại trên để liên lạc với các đối tượng mua và vận chuyển ma túy trái phép [BL 99-121; 176]

- Đối với người đàn ông tên Duy sử dụng số điện thoại 0789038709 - là người thuê Chiêu đi mua ma túy mang về tỉnh Nam Định cho Duy, Duy trả tiền công: Kết quả tra cứu tại Công ty dịch vụ viễn thông Khu vực 8-Tổng công ty viễn thông Mobifone thì chủ thuê bao này là Lê Minh Hiệp, SN 01/8/1974, HKTT: số 15, đường số 3, tổ 16, ấp 3, xã Phạm Văn Hai, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh. Anh Hiệp xác định không đăng ký sử dụng số điện thoại này và cũng không cho ai mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký số điện thoại trên; không biết việc vận chuyển trái phép chất ma túy của Phạm Văn Chiêu [BL 83-84]. Kết quả ủy thác của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định xác định tại khu vực Cầu Sắt thuộc thị trấn Yên Định, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định không có đối tượng nào tên Duy sinh sống và tại khu vực này không lắp Camera an ninh nên không thu thập được hình ảnh của Duy để xác định nhân thân, lai lịch [BL 123-127; 375-377]. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau;

- Đối với đối tượng tên Tý sử dụng số điện thoại 0899.975.517 - là số điện thoại mà Duy cho bị can Chiêu để liên lạc đi mua ma túy mang về cho Duy: Kết quả tra cứu tại Công ty dịch vụ viễn thông Khu vực 8-Tổng công ty viễn thông Mobifone thì chủ thuê bao là chị Lê Thị Nguyệt, SN 29/05/1982; số CMND:

230706686, cấp ngày 07/3/2018 tại Công an tỉnh Gia Lai; địa chỉ: xã Pờ Tó, huyện Ia Pa, tỉnh Gia Lai. Chị Nguyệt xác định không đăng ký sử dụng số điện thoại này và không cho ai mượn giấy tờ tùy thân để đăng ký số điện thoại trên; không biết việc vận chuyển trái phép chất ma túy của Phạm Văn Chiêu [BL 85-90; 130-139]. Kết quả xác minh tại Công an xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước không có ai tên Tý sinh sống và đăng ký thường trú tại địa phương, không xác định được nhân thân, lai lịch của Tý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau;

- Đối với đối tượng tên Sang sử dụng số điện thoại 0914.401.531 - người giúp Chiêu đi đổi tiền Việt Nam sang USD, dẫn Chiêu đi mua ma túy: Kết quả tra cứu tại Ban khai thác mạng - Tổng công ty hạ tầng mạng (VNPT) cung cấp chủ thuê bao là anh Nguyễn Văn Trình, SN:1984, HKTT: tổ 2, ấp 4, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Khoảng tháng 10/2021, anh Trình đã bán sim điện thoại này cho Nguyễn Hồng Sang, SN 1994, HKTT: ấp 3, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước với giá 50.000^d. Kết quả xác minh tại Công an xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp thì Sang không có ở địa phương, không rõ đi đâu, làm gì. Chị Hồ Thị Thương, SN 2000, HKTT: ấp 4, xã Hưng Phước, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước - là vợ của Nguyễn Hồng Sang cho biết: Thương và Sang kết hôn năm 2021, có 01 con chung nhưng hiện nay vợ chồng không chung sống với nhau, không biết Sang đi đâu làm gì. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau [BL 97-98; 373-374; 380-381];

- Đối với chị Lê Thị Thủy, SN 1994, thường trú: ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước - làm dịch vụ mua bán điện thoại di động và đổi tiền mặt thông qua tài khoản ngân hàng anh Mai Văn Trường, SN 1996, HKTT: ấp 2, xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước - làm dịch vụ kinh doanh vàng bạc tại Tiệm vàng Kim Trang 3, thuộc thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước. Vào ngày 01/4/2023, chị Thủy nhận tổng số tiền là 30.000.000^d từ tài khoản số 4279796868 của Phạm Văn Chiêu mở tại ngân hàng MB chuyển vào tài khoản số 050106179783 của chị Thủy tại ngân hàng Vietcombank và số 05678.4060001 tại ngân hàng LienVietpost bank để đổi sang tiền mặt cho Chiêu; cùng ngày 01/4/2023, anh Trường cũng nhận 4.720.000^d từ tài khoản số 4279796868 tại ngân hàng MB của Phạm Văn Chiêu đến tài khoản số 0964877877 của anh Trường tại ngân hàng Sacombank chi nhánh Bù Đốp để đổi sang tiền mặt. Chị Thủy và anh Trường không biết mục đích đổi tiền có liên quan đến ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý [BL 367-370];

- Đối với số tài khoản 1024436982 mở tại ngân hàng Vietcombank tên Nguyễn Ngọc Hiên, SN 1987, HKTT: xã Thạch Bình, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình - là số tài khoản chuyển tiền đến tài khoản của bị can Chiêu: Kết quả điều tra xác định anh Hiên không đăng ký sử dụng số tài khoản này; không chuyển, nhận tiền với Phạm Văn Chiêu, không có cơ sở xử lý vai trò đồng phạm với Phạm Văn Chiêu về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy [BL 140-154];

- Đối với Trần Công Danh; SN 1991, HKTT: khóm 5, thị trấn Cái Nhum, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long: Kết quả điều tra xác định hiện nay anh Danh

đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan, Trung Quốc từ năm 2018 đến nay [BL 161-166]; đối với Nguyễn Đức Khuê, SN 1986, HKTT: xã Quỳnh Hội, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình. Kết quả điều tra xác định hiện nay không có mặt tại địa phương; đối với Đinh Văn Giang, SN 1986, HKTT: xóm 7, xã Hải Minh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. Kết quả điều tra xác định Danh không có mặt ở địa phương [BL 170-172]. Danh, Khuê và Giang là 03 cá nhân có thông tin chuyển tiền qua kết quả sao kê ngân hàng của bị can Chiều, nhưng Chiều xác định Danh, Khuê chuyển, nhận tiền cho Chiều là nhằm mục đích là mua bán đồ mỹ nghệ (khay trà bằng gỗ) với nhau; Giang chuyển tiền thông qua tài khoản ngân hàng là vay mượn tiền của nhau [BL 399; 342], nên không đề cập xử lý.

[6] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy các đồ vật là công cụ, phương tiện phạm tội và những đồ vật không còn giá trị sử dụng:

- + 01 bì thư màu trắng dán kín bên trong có 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu tím, máy trong tình trạng tắt nguồn, bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Trần Xuân Tiến, giám định viên Bùi Văn Thắng và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước;

- + 01 bì thư dán kín đựng ma túy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu vụ số 393M ngày 02 tháng 4 năm 2023 có chữ ký của Cán bộ điều tra Hồ Minh Thương, giám định viên Nguyễn Văn Hải, đối tượng Phạm Văn Chiều và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước;

- 01 hộp giấy màu nâu dán kín bên trong có: 01 gói SNACK Midas màu xanh, 01 bìch nylon màu trắng kích thước (7,7x11,5)cm, 02 bìch nylon màu trắng có cùng kích thước (6,1x7,5)cm và 01 gói giấy trắng cuộn tròn (loại giấy vệ sinh), bên ngoài dán băng keo; 01 bìch nylon khoá miết có kích thước (4,4x6,0)cm hoàn lại sau giám định ký hiệu vụ số 393 ngày 02 tháng 4 năm 2023 có chữ ký của Cán bộ điều tra Hồ Minh Thương, giám định viên Nguyễn Văn Hải, đối tượng Phạm Văn Chiều và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước; 01 nylon có quai xách màu vàng;

- + 01 ví da màu nâu và 01 thẻ ATM Ngân hàng MB Bank tên Phạm Văn Chiều;

- Tịch thu, sung vào ngân sách đồ vật là tài sản được sử dụng làm phương tiện phạm tội: 01 xe mô tô BKS: 93F1-247.27 màu đỏ đen, không nhãn hiệu; không có số khung, số máy 5B95084783;

- Đối với số tiền 845.000đ thu giữ của Chiều, Chiều cho rằng tiền do Chiều đi làm mà có, không liên quan đến hành vi mua bán ma túy. Tuy nhiên, tại phiên tòa Chiều vẫn xác định Chiều và Duy thỏa thuận toàn bộ chi phí đi lại, tiền mua ma túy do Duy chi trả, Duy mới đưa cho Chiều 28 triệu và Chiều đã sử dụng đổi sang 1.100USD mua ma túy hết, các chi phí đi lại sẽ được Duy trả cho Chiều khi Chiều giao ma túy. Do Chiều chưa giao thì bị bắt quả tang nên Duy chưa vận chuyển ma túy đến giao cho Duy nên thanh toán tiền đi lại. Chiều cũng khẳng định sẽ dùng số tiền 845.000đ này làm chi phí đi lại. Do đó, có cơ sở xác định số tiền này được sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu sung vào ngân sách NN.

- Đối với 01 CCCD mang tên Phạm Văn Chiêu là giấy tờ cá nhân, cần hoàn trả cho bị cáo Chiêu.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước là phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Văn Chiêu có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Văn Chiêu phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Chiêu về tội “ Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

2. *Về áp dụng điều luật và hình phạt:*

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250; Điều 38; Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Chiêu mức án 20 (Hai mươi) năm tù.

3. *Về xử lý vật chứng vụ án:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy các đồ vật là công cụ, phương tiện phạm tội và những đồ vật không còn giá trị sử dụng:

+ 01 bì thư màu trắng dán kín bên trong có 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu tím, máy trong tình trạng tắt nguồn, bên ngoài có chữ ký của Điều tra viên Trần Xuân Tiến, giám định viên Bùi Văn Thắng và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước;

+ 01 bì thư dán kín đựng ma túy mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu vụ số 393M ngày 02 tháng 4 năm 2023 có chữ ký của Cán bộ điều tra Hồ Minh Thương, giám định viên Nguyễn Văn Hải, đối tượng Phạm Văn Chiêu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước;

+ 01 hộp giấy màu nâu dán kín bên trong có: 01 gói SNACK Midas màu xanh, 01 bìch nylon màu trắng kích thước (7,7x11,5)cm, 02 bìch nylon màu trắng có cùng kích thước (6,1x7,5)cm và 01 gói giấy trắng cuộn tròn (loại giấy vệ sinh), bên ngoài dán băng keo; 01 bìch nylon khoá miết có kích thước (4,4x6,0)cm hoàn lại sau giám định ký hiệu vụ số 393 ngày 02 tháng 4 năm 2023 có chữ ký của Cán bộ điều tra Hồ Minh Thương, giám định viên Nguyễn Văn Hải, đối tượng Phạm Văn Chiêu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Bình Phước;

+ 01 ví da màu nâu và 01 thẻ ATM Ngân hàng MB Bank tên Phạm Văn Chiêu;

+ 01 nylon có quai xách màu vàng;

- Tịch thu, sung vào ngân sách đồ vật là tài sản được sử dụng làm phương tiện phạm tội: 01 xe mô tô BKS: 93F1-247.27 màu đỏ đen, không nhãn hiệu;

không có số khung, số máy 5B95084783; Số tiền 845.000đ thu giữ của bị cáo Chiều.

- Đối với 01 CCCD mang tên Phạm Văn Chiều là giấy tờ cá nhân, cần hoàn trả cho bị cáo Chiều

4. *Án phí hình sự sơ thẩm*: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Văn Chiều phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. *Quyền kháng cáo*: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại TP.HCM; (2)
- Viện kiểm sát ND tỉnh Bình Phước; (1)
- CQĐT - Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- PV 06 Công an tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Cục Thi hành án DS tỉnh Bình Phước; (1)
- Người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Phước; (1)
- THCTP; Lưu Hồ sơ. (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Bình